

TOI LA NAN NHAN CUA MOT VU NGO PHAN

(J'ai été victime d'une erreur judiciaire)

Catherine Galitzine

Vụ Gregory, Panajotopoulos, Tateceau là ba vụ sai lầm pháp lý của tòa án Pháp đã gây xôn xao dư luận trong cả nước. Nhiều câu hỏi về vai trò của Dự Thẩm, một thẩm phán xử án tại các tòa sơ thẩm được nêu lên. Người Pháp thường cho rằng Dự Thẩm là một nhân vật quyền lực nhất nước. (On a souvent dit du juge d'instruction qu'il est l'homme the plus puissant de France). Trong một vụ hình, chỉ cần xét theo lương tâm của mình, ông ta có thể ra các An lệnh tổng giam bị cáo, cho bị cáo hưởng tự do tạm, miễn tội, đưa bị cáo ra trước tòa đại hình hay tiểu hình để xét xử. Với một quyết định có thể mang lại một hệ quả pháp lý quan trọng như vậy mà chỉ được đặt lên vai một nhân vật duy nhất như thế thì thử hỏi liệu vấn đề an toàn pháp lý của người dân có được bảo đảm hay không? Đây chính là câu hỏi nằm trong tâm khảm của một người đàn bà trẻ, đẹp, 35 tuổi.

Ly dị chồng và là mẹ của một bé trai 11 tuổi, Marie – France Tateceau đã tìm được hạnh phúc bên cạnh Pierre, người bạn đường của nàng được 10 năm, cho đến khi nàng bị kẹt vào guồng máy công lý và bị chính guồng máy này nghiền cho tã tơi. Nàng đồng ý tường thuật cho chúng tôi câu chuyện xảy ra sau đây.

X

X X

Câu chuyện bắt đầu vào ngày thứ Hai 25 tháng Bảy năm 1983, lúc 18 giờ chiều. Huguette, chị của Pierre, gọi điện thoại cho tôi từ Marseille, báo cho biết rằng nàng đã cô liên lạc bằng điện thoại với mẹ suốt cả ngày chủ nhật mà không gặp.

Bà Mireille Duval, mẹ của Huguette sống ở Rouen, còn Pierre và tôi cư ngụ tại Duclair, cách nhà bà Duval chừng 30 phút lái xe. Hàng tuần, tôi thường đến thăm bà vài ba lần để chợ búa giùm cũng như giúp đỡ vài công việc lặt vặt trong nhà. Tôi rất quý mến bà lão 72 tuổi này và coi bà như mẹ chồng chính thức vậy.

Linh cảm thấy có điều bất ổn, tôi điện thoại cho bà Martin, hàng xóm của bà Duval, nhờ qua nhà bà mẹ chồng để xem có chuyện gì xảy ra cho bà không. Khoảng 15 phút sau, tôi điện thoại lại cho bà Martin để hỏi kết quả. “Đã xảy ra chuyện gì rồi, tôi thấy bà Duval nằm dưới đất, *bên cạnh có một con dao*”. Bà Martin nói với tôi như vậy. Hoảng sợ, tôi điện thoại ngay cho Pierre để báo tin đồng thời thông báo cho Cơ quan cứu trợ y - tế khẩn cấp (SAMU) hay biết tự sự.

Vào khoảng 19 giờ tối, tôi và Pierre tới nơi cư ngụ của bà Duval, ở tầng lầu 4 của một cao ốc. Khi tới nơi, chúng tôi nhận thấy nhân viên y tá của Cơ quan cứu trợ y tế khẩn cấp đã có mặt ở đây. Một người trong bọn họ nói với chúng tôi: “Đừng vào phòng vội, để tôi gọi điện thoại báo cho Cảnh sát đã”. Đứng tùm tùm ngoài hành lang, chúng tôi chứng kiến cả một đoàn cảnh sát bước vào, theo sau là một toán nhiếp ảnh viên. Đứng một lúc, cảm thấy lạnh, tôi đi lên phòng của bà Duval, nói với viên cảnh sát đứng gác trước cửa phòng, yêu cầu ông ta lấy giùm tôi chiếc áo khoác ngoài mà tôi để trên chiếc kệ, sau cửa ra vào. Trong khi viên cảnh sát tìm áo, tôi vội ngồi thụp xuống, nhìn qua chân ông ta để xem điều gì đã xảy ra cho bà Duval. Tôi thấy bà nằm dài dưới sàn nhà, chiếc áo ngoài được vén lên và thân hình bà chi chít những vết đen. Trong khi đó, Pierre vẫy một viên thanh tra cảnh sát, bạn của anh, để xin phép được vào phòng của bà Duval. Khi bước xuống nhà dưới, Pierre nói với tôi: “trông thê thảm quá”. Mọi người đều hiểu rằng bà Duval đã chết.

Vào khoảng 21 giờ, một nữ cảnh sát viên bắt đầu xét hỏi căn cước của chúng tôi; bà ta muốn biết ngày giờ chúng tôi gặp bà Duval lần cuối cùng. Sau đó, nữ cảnh sát viên này yêu cầu chúng tôi cùng đi với bà đến Ty cảnh sát. Tại đây, một thanh tra cảnh sát yêu cầu chúng tôi tường thuật về việc dùng thời giờ kể từ ngày thứ Sáu 22 tháng 7 trở đi. Pierre khai rằng ngày hôm ấy, anh đến chơi nhà một người bạn ở Rouen, kể đó anh đi thăm một người trong họ ở Duclair. Có tới hàng tá người có thể làm chứng cho lời khai của Pierre. Về phần tôi, việc dẫn chứng có phần khó khăn hơn nhiều, bởi vì người chứng

duy nhất của tôi lại là bà Duval, nạn nhân của vụ thảm sát, thì nay không còn hiện diện ở trên cõi đời này nữa.

“ Ngày hôm ấy, vào khoảng 10 giờ 45, tôi đến nhà bà Duval thì thấy bà đang lau nhà, tôi lo phần lau phòng ngủ và nhà bếp. Chúng tôi ăn trưa vào lúc 13 giờ 30. Tôi chào tạm biệt bà Duval, lúc đó đang nghỉ trưa ở trong phòng ngủ, để đi đến tiệm uốn tóc. Khoảng 15 giờ 30, tôi trở về nhà bà Duval, ngồi dưới chân giường trò chuyện với bà. Trong khi đang nói chuyện thì Jean Claude, người con trai kế của bà gọi điện thoại. Tôi rời nhà bà Duval vào lúc 17 giờ 45 để đi đón Pierre ở Duclair.

Công việc thẩm vấn kéo dài trong 3 ngày. Người ta bắt tôi lặp đi, lặp lại những lời khai tường chừng như kéo dài vô tận, vì càng ngày những câu hỏi càng đi sâu vào chi tiết hơn. Bốn viên thanh tra cảnh sát thay nhau đưa ra những câu hỏi để tôi trả lời. Đến hôm thứ Tư thì họ bắt đầu xưng hô mày, tao với tôi và tỏ vẻ công khai không tin ở câu trả lời khẳng định của tôi là sở dĩ tôi đến nhà bà Duval chỉ là để mua vui mà thôi. Đến sáng thứ Sáu, giọng điệu của họ càng tỏ ra cứng rắn hơn. Một trong số các thanh tra này vừa đánh nhịp tay xuống bàn, vừa hát hàm hỏi tôi:

- này, thú tội đi chứ!
- thú tội gì ?
- thì tội giết bà mẹ chồng chứ còn tội gì nữa. Người ta đã có đầy đủ chứng cứ rồi. Tòa sẽ tuyên cho mày một bản án, nếu thú tội sẽ được giảm khinh và ngồi tù một thời gian.
- Tại sao tôi lại giết bà Duval trong khi tôi thương mến bà biết chừng nào? Tôi đáp.

Buổi trưa hôm thứ Sáu, người ta tra công vào tay tôi, chở tôi đến Tòa án của thành phố Rouen và đưa vào Phòng Dụ Thảm. Không rào trước đón sau gì cả, Bà Dụ Thảm Sophie Samat tuyên bố rằng tôi bị cáo buộc về tội cố sát. Quá mệt mỏi và cũng không hiểu rõ chữ ‘cáo buộc’ (inculper) có ý nghĩa gì, tôi tiếp nhận tin này mà không có phản ứng nào. Bà Samat hỏi tôi rằng tôi muốn có một luật sư biện hộ phải trả tiền hay một luật sư được chỉ định, miễn phí? Vì không có lợi tức riêng, tôi lựa chọn giải pháp thứ nhì. Sau hết, bà Dụ Thảm Samat báo cho biết là tôi sẽ bị tạm giam. Rồi pháp đình, tôi trông thấy Mẹ tôi đứng chờ trong sân. Tôi chỉ còn đủ thời giờ nói với lại với bà rằng: “ Nhờ mẹ coi sóc cháu dùm con, con bị người ta bỏ tù rồi”.

Tại nhà tù ‘Bonne Nouvelle’ ở Rouen, tôi được đăng ký dưới số 27686. Vào ngày đầu tiên trong tù, tôi ngồi ở một góc sân, khóc tức tưởi. Ngày hôm sau, tôi được luật sư Jeandin đến thăm. Luật sư Jeandin, cựu Thủ Lãnh Luật sư đoàn, là người được chỉ định để biện hộ cho tôi.

Bà Dụ Thảm Samat cấm tuyệt mọi sự thăm viếng và nhận thư từ gửi đến cho tôi. Mặc dầu vậy, chỉ vài ngày sau, tôi lấy lại được sự bình tĩnh. Tôi tự nhủ “ mình vô tội, kết cục kẻ giết người sẽ bị bắt và mình sẽ được trả tự do”. Nhưng than ôi, theo trát đòi ra hầu tòa lần thứ nhì của bà Dụ Thảm Samat, tôi hiểu rằng việc được trả tự do không dễ dàng như tôi tưởng, mặc dù người ta không tìm ra được động cơ của vụ giết người này, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có những yếu tố vật chất khá rõ ràng.

Trước hết, thủ phạm giết bà Duval phải là một người *thuận tay trái*. Tôi lại là người thuận tay trái. Trong số 27 nhát dao đâm nạn nhân, không một nhát dao nào được xem là nhát dao chí tử cả (Bà Duval chết vì bị ngộp máu), điều này cho thấy hung thủ có thân hình và thể lực trung bình. Như vậy, *hung thủ có thể không phải là một người đàn ông*. Thêm vào đó, lại còn một yếu tố rất quan trọng khác là *hung thủ phải là một người quen thân với nạn nhân vì bà mẹ chồng tôi không bao giờ mở cửa cho một người lạ mặt*. Hung thủ đã vào nhà dễ dàng mà không để lại bất cứ một dấu vết nào. Một yếu tố quan trọng chót hết, được xác nhận bởi hai chuyên viên, một người là pháp y (médecin légiste) còn người kia là hóa học gia (chimiste). Cả hai đều đưa ra kết luận giống nhau là vết dao đâm nạn nhân đã xảy ra 2 giờ đồng hồ sau khi nạn nhân ăn rau thì là (fenouil). Thể theo lời khai của tôi thì vào ngày hôm ấy, chúng tôi ăn xong bữa trưa, có rau thì là, vào hồi 13 giờ 30.

Như vậy, bà Duval bị giết vào khoảng 15 giờ 30, tức là vào lúc tôi rời tiệm uốn tóc trở lại nhà bà. Công việc giảng nghiệm của các chuyên viên đã khiến tôi biến thành một kẻ phạm tội bị chỉ định. (nguyên văn: Les travaux des experts faisaient de moi une coupable toute désignée.)

Cũng như các cảnh sát viên, bà Dự thẩm Samat không tin ở lời phản biện vô tội của tôi. Tuy nhiên, nội vụ còn có những điểm không thể giải thích được. Chẳng hạn như việc Jean- Claude Duval xác nhận với bà Dự Thẩm là đã gọi điện thoại nói chuyện với Mẹ vào hồi 16 giờ ngày thứ Sáu 22 tháng 7. Điều này chứng tỏ rằng vào lúc đó bà Duval vẫn còn sống. Như vậy, nếu cho rằng Jean-Claude đã khai không đúng giờ gọi điện thoại cho mẹ thì điều này cũng có thể được xem là bằng chứng vô tội của tôi.

Trong cuộc thẩm vấn, người ta thấy có sự bất đồng về lời khai của tôi và của các nhân chứng. Điều này khiến cho bà Dự Thẩm càng tin vào sự phạm tội của tôi. Chẳng hạn, người canh cửa của bà Duval đã khai với vị thẩm phán này rằng vào ngày thứ Sáu 22 tháng Bảy, bà ta trông thấy tôi mặc một chiếc áo đầm có hoa xanh. Không ai tìm thấy cái áo đầm có hoa xanh trong đám quần áo của tôi - bởi lẽ tôi không hề có chiếc áo đầm như thế - và bà Dự thẩm Samat lại cho rằng tôi đã hủy hoại cái bằng chứng hiển nhiên đó.

Một mâu thuẫn khác là khi gọi điện thoại cho bệnh viện, tôi có đề cập đến một con dao. Bà Dự thẩm Samat hỏi tôi rằng tại sao tôi lại biết có một con dao? Tôi khai rằng tôi chỉ lập lại những điều mà bà Martin đã nói với tôi qua điện thoại. Thế nhưng, trước bà Dự Thẩm, bà Martin quả quyết rằng bà ta không hề nói đến con dao với tôi qua điện thoại. Sự tốt cùng của nỗi bất hạnh này là một bằng chứng duy nhất còn lại có thể chống lại sự buộc tội là dấu tay trên con dao, nhưng bằng chứng này đã bị hủy hoại bởi ít ra là cả tá người sờ mó vào đủ mọi vật dụng trong phòng kể cả vào con dao tang vật ấy. Về lại nhà tù, bất kể mệt mỏi, tôi duyệt lại tất cả những biến cố trước khi xảy ra vụ án. Một sự kiện sau đây mà tôi chợt nhớ ra là bà Duval đã có lần nói với tôi là bà Martin có một đứa con trai 13 tuổi tên là Alain. Thằng nhóc này thỉnh thoảng đến thăm bà Duval. Chiều nào nó cũng dắt chó đi dạo. Có thể nó trông thấy có người nào vào nhà bà Duval chẳng? Bà Samat đã hỏi đứa trẻ nhưng Alain trả lời là nó không trông thấy ai vào nhà bà Duval cả.

Đến đầu tháng chín, bà Samat thu hồi lệnh cấm thăm viếng. Mẹ tôi là người đầu tiên đến thăm tôi. Thoạt tiên, tôi không muốn bà dắt theo cháu Sébastien mặc dầu tôi nhớ nó kinh khủng. Sau đó, tôi đồng ý để Mẹ tôi đem cháu theo mỗi khi đi thăm tôi. Nhưng sau mỗi lần thăm viếng như vậy, tôi lại ngồi khóc tức tưởi khi trở vào phòng giam. Một hôm, cháu Sébastien, đến ôm hôn Mẹ, trước khi hết giờ thăm viếng, cháu ngạc nhiên thấy mặt tôi đầm đìa nước mắt. Tôi không thể nào quên được cái nhìn của nó lúc bấy giờ, mặt nó xựng lại và hai bàn tay xoắn chặt vào nhau.

Ngày 11 tháng Chín, tôi nhận được thư của Pierre, lá thư chót. Mẹ tôi cho hay Pierre không còn coi sóc Sébastien nữa. Ít lâu sau, tôi được tin chàng dọn đi nơi khác. Tôi chỉ còn nguồn an ủi độc nhất là Luật sư của tôi. Khoảng độ hai tuần lễ sau lần viếng thăm đầu tiên, ông ta nói với tôi: “ Tôi tin rằng bà vô tội. Tội trạng mà bà bị cáo buộc không phù hợp với nhân cách của bà.” Sau đó, ông hứa sẽ đến thăm tôi vào ngày thứ bảy mỗi tuần và ông đã giữ lời hứa. Nhưng ông cũng giải thích cho tôi hiểu là ở vào giai đoạn này, việc xin tại ngoại cho tôi chưa thích đáng. Chắc chắn là đơn xin tại ngoại sẽ bị bà Dự thẩm Samat từ chối. Lẽ dĩ nhiên là ông có thể kháng cáo An lệnh của Dự thẩm lên Phòng Luận Tội tòa Thượng Thẩm, nhưng chừng nào mà việc diễn tả lại cảnh trạng của vụ án chưa được thực hiện thì việc kháng cáo khó có thể được chấp nhận. Phòng luận tội sẽ cảm thấy đơn xin tại ngoại như vậy có vẻ xảy ra quá sớm. Mỗi sáu tháng sau, kể từ ngày tôi bị tổng giam thì việc diễn lại cảnh trạng lần thứ nhất của vụ án mới xảy ra. Đó là ngày 20 tháng Giêng năm 1984, tay mang công, tôi được một đoàn cảnh sát và bảy chó hộ tống đến căn phòng của bà Duval. Tại đây, tôi phải diễn tả lại từng điều bộ mà tôi đã làm trong ngày thăm viếng bà mẹ chồng.

Ngày mùng 1 tháng Hai, việc diễn tả lại cảnh trạng lần thứ nhì, tức là vào ngày khám phá ra việc nạn nhân bị giết. Bà Samat rất chú trọng đến việc tìm ra sự thật về ‘lời khai dối trá’ của tôi liên quan

đến ‘con dao’. Tôi được đối chất với bà Martin nhưng cũng như lần khai trước đây tại phòng Dụ Thảm, bà ta vẫn phủ nhận là bà không hề nói đến con dao với tôi trong cuộc điện đàm ngày 25 tháng Bảy.

Lời khai dối trá thứ nhì liên quan đến ‘chiếc áo khoác ngoài’ mà viên cảnh sát đã lấy đưa cho tôi theo lời yêu cầu, nhưng tôi không chỉ ra được viên cảnh sát này.

Bà Samat cho rằng tôi không hề lên phòng bà Duval ở trên lầu, như vậy làm sao tôi có thể cung cấp được những chi tiết ở trên người bà Duval được ?

Bà Samat còn cho gọi tất cả nhân viên cảnh sát có mặt ngày hôm ấy để tôi chỉ xem người nào đã đưa chiếc áo khoác ngoài cho tôi. Tôi chăm chú nhìn từng khuôn mặt của các cảnh sát đang đứng trước mặt, nhưng than ôi, chẳng có khuôn mặt nào trong nhóm giống khuôn mặt của viên cảnh sát đưa áo cho tôi ngày hôm ấy. Tôi cảm thấy hàng chục cặp mắt hoài nghi đè nặng lên tôi. Thế rồi một sự đột biến bất ngờ xảy ra. Có người nhận thấy trong số các cảnh sát hiện diện có một người vắng mặt!

Cuộc diễn lại cảnh trạng vụ án lần thứ ba được thực hiện vào ngày 10 tháng 2 năm 1984. Lần này có cả sự hiện diện của viên cảnh sát vắng mặt lần trước. Ông ta xác nhận những điều tôi đã khai, liên quan đến chiếc áo khoác ngoài là hoàn toàn đúng sự thật. Nhân dịp này, tôi cũng diễn tả bằng cách nào tôi đã trông thấy thân hình nạn nhân qua đôi chân của viên cảnh sát ấy.

Ngay sau đó, tôi đệ đơn xin bà Dụ Thảm trả tự do cho tôi. Câu trả lời nhận được của bà là: Tòa bác đơn. Luật sư Jeandin gửi tiếp đơn xin cho tôi được tại ngoại lần thứ nhì, rồi lần thứ ba. Cả hai lần này đơn đều bị bà Dụ Thảm từ chối. Theo luật sư Jeandin thì bà Samat, mặc dầu không còn tin rằng tôi là kẻ phạm tội nữa, nhưng lại cho rằng tôi có ý che chở cho tên sát nhân nên bà tiếp tục giam giữ tôi cho đến khi tôi khai ra tên kẻ giết người. Tôi cảm thấy ghê tởm nền công lý của nước tôi. Một buổi tối ở trong phòng giam, tôi quyết định kết liễu cuộc đời; tôi cho chân vào một chậu nước và để các ngón tay vào ổ cắm điện.

Không biết điều gì đã làm cho người bạn cùng phòng chợt thức giấc. Nàng nhảy ra khỏi giường, giăng lấy chiếc chậu và suốt đêm đó nàng ở cạnh tôi để canh chừng. Bị ám ảnh bởi nỗi thất vọng triền miên, tôi bắt đầu tuyệt thực. Đến ngày thứ năm, Mẹ tôi đến thăm. Khi nhận ra việc tôi làm đã gây tác hại đến sức khỏe của mẹ tôi như thế nào, tôi bèn ngưng tuyệt thực và bắt đầu ăn uống trở lại.

Ngày 23 tháng Bảy năm 1984, Luật sư Jeandin kháng cáo nội vụ lên Phòng Luận tội *. Thế rồi hai ngày sau, ông đến thăm tôi vào buổi trưa, báo cho tôi biết rằng: Phòng luận tội nhận thấy không còn lý do gì để lưu giữ tôi trong trại giam nữa. Như vậy là vừa đúng một năm, kể từ ngày bị tổng giam, tôi mới được trả tự do. Ngay chiều hôm ấy, tôi uống champagne ở nhà cha mẹ tôi để ăn mừng. Tôi điện thoại cho Jean Ferreira, người mà tôi quen biết qua một mẫu rao vặt trên báo hồi còn ở trong tù và kể từ đó ngày nào chàng cũng viết thư cho tôi. Chúng tôi làm đám cưới vào ngày 30 tháng Ba năm 1985. Tuy nhiên, vì chỉ được tự do tạm cho nên hàng tuần tôi vẫn phải trình diện Ty Cảnh sát.

Sau một năm, kể từ ngày được tự do tạm, vào một buổi sáng tháng Bảy năm 1985, một phóng viên của tờ báo địa phương điện thoại cho tôi, báo cho biết là cảnh sát vừa bắt được một kẻ tình nghi đã giết bà Duval, hẳn chính là Alain, con trai của bà Martin. Tác phong gây hấn của nó khiến cho một người khách thường đến thăm thân nhân ở cao ốc phải báo động với cảnh sát. Kể từ đó, cảnh sát thuộc đội hình cảnh đã mở cuộc điều tra vụ án giết bà Duval kể từ đầu. Trong một cuộc khám nhà bà Martin, Cảnh sát đã tìm thấy một con dao giống hệt con dao được dùng để giết bà Duval và loại giao này chỉ bán cả cặp. Bị đặt vấn, thằng nhỏ đã khai ra vụ giết người hai năm về trước ** mà y là thủ phạm.

Phải chờ cho đến ngày 14 tháng Tám, tôi mới được hưởng sự miễn tố. Ngày nay, trước pháp luật, tôi không còn là kẻ phạm tội nữa nhưng điều nhục nhã và sự đau khổ của tôi thì chẳng thể nào xóa bỏ được ./.

* Việc xét đơn kháng cáo An lệnh của Dụ Thảm phải do 3 Thẩm Phán tòa Thượng Thẩm cứu xét.

** Theo vụ xử kin mới đây tại Tòa án Thiểu nhi, đứa trẻ vị thành niên này đã bị tòa tuyên án 6 năm tù ở.

